

Market Today: Áp lực bán trên diện rộng

19/01/2021

Diễn biến thị trường trong phiên

Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,131.00	224.02	76.15
% ngày	-5.11%	-2.81%	-3.06%
% tuần	-5.14%	0.92%	-2.23%
% tháng	5.95%	26.55%	7.33%
% năm	15.53%	115.65%	37.43%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	20,120	3,957	1,494
TB 1 tuần	18,056	2,871	1,097
TB 1 tháng	15,751	2,208	976
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	2,501.15	93.09	67.88
Bán	2,383.53	77.22	55.50
Giá trị ròng	117.62	15.87	12.39
Độ rộng TT			
Mã Tăng	21	26	40
Mã Giảm	183	100	126
Không Đổi	25	67	406
Chỉ số chính			
P/E	19.21	16.65	28.81
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,433	275	1,098
LS Cổ tức	2.32%	3.57%	3.68%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Chỉ số VN-Index sau nỗ lực vượt lên trên ngưỡng 1,200 điểm đã kích hoạt lực bán trong phiên hôm nay. Chỉ số VNI-Index giảm 5.11% để đóng cửa tại 1131 điểm, cũng là mức giảm mạnh nhất từ đầu tháng 04.2020 cho tới nay. Trong khi đó, chỉ số HNX-Index giảm 2.81% đóng cửa tại 224.02 điểm. Chỉ số Upcom-Index giảm 3.06%. Áp lực bán khiến giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường tăng lên 22,889 tỷ đồng.

Lực bán xuất hiện trên diện rộng với chỉ số VN30-Index có 8 mã giảm sàn gồm BID, CTG, HDB, MBB, SSI, STB, TCH, VPB. VRE (-0.1%), VJC (-3.1%) là 2 mã duy nhất trong VN30-Index được neo giữ giá với mức giảm ít hơn so với thị trường chung.

Rất ít cổ phiếu đi ngược xu hướng chung thị trường trong phiên hôm nay với một số đại diện như FIT (+2.1%), VRC (+5.3%), TCM (+2.7%).

Khối ngoại mua ròng 146 tỷ đồng toàn thị trường trong đó SHS (36 tỷ đồng), LPB (33 tỷ), HCM (22 tỷ) dẫn đầu danh sách. Ở chiều bán, HPG (82 tỷ), VND (25 tỷ), HDB (25 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

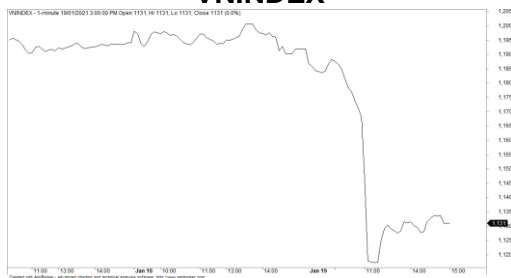
QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà giảm và sớm cân bằng trở lại trong phiên kế tiếp, chỉ số VN-Index có thể giằng co quanh mức 1,135 điểm trong 1 – 2 phiên tới. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy và đi ngang cho thấy thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp hồi phục. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm mạnh, nhưng vẫn trong vùng lạc quan cho thấy tâm lý ngắn hạn đang thận trọng hơn.

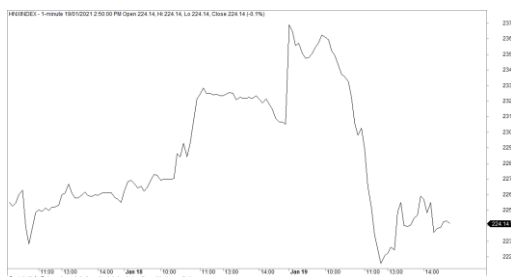
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung bị hạ từ mức TĂNG xuống GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể cơ cấu danh mục theo hướng hạ tỷ trọng cổ phiếu và hạn chế mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

VNINDEX



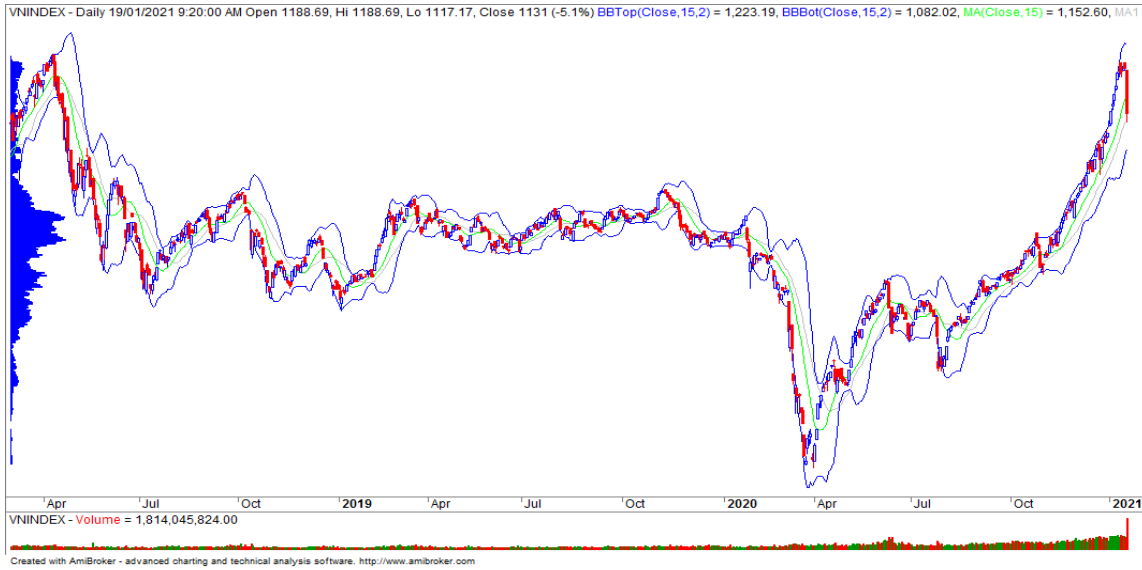
HNXINDEX





We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1200	1250	1136	1077
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	222	248	180	169
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1070	1130	1021	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1131	-5.11%	HNI	224.02	-2.81%	UPCoM	76.15	-3.06%
VN30	1107.32	-5.63%	HN30	354.39	-6.24%			
VN Mid	1345.25	-4.38%	VNX AllSh	1072.63	-5.28%			
VN Small	1143.1	-4.62%						

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2501.15		Mua	93.09		Mua	67.88	
Bán	2383.53		Bán	77.22		Bán	55.50	
GT rỗng	117.62		GT rỗng	15.87		GT rỗng	12.39	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GMC	1750	6.82%	API	1700	9.55%	VOC	1613	6.48%
VRC	550	5.26%	PSD	1700	9.19%	SBS	423	6.41%
SGT	550	5.02%	THD	7500	5.45%	HND	751	3.70%
TVB	550	3.81%	EVS	200	1.90%	SEA	502	1.88%
HII	600	2.93%	ART	100	1.72%	VLC	283	0.68%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IJC	-1950	-6.99%	IDC	-4700	-9.96%	BVB	-1468	-9.53%
BID	-3400	-6.99%	PVI	-3600	-9.92%	MSR	-2148	-8.73%
D2D	-4500	-6.99%	BVS	-2400	-9.80%	BSR	-943	-7.67%
FRT	-2400	-6.99%	NVB	-1400	-9.66%	ORS	-1165	-7.66%
TNH	-2200	-6.98%	PVS	-2000	-9.57%	OIL	-948	-7.35%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
BID	181,996		THD	50,750		ACV	167,314	
GAS	162,686		SHB	29,665		MCH	66,807	
HPG	137,833		IDC	12,750		VEA	61,834	
SAB	123,767		PVS	9,034		BSR	35,212	
MBB	68,290		PVI	7,309		MSR	24,678	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	45,098,700	31,965,039	SHB	67,245,193	24,368,020	BSR	16,635,014	10,343,314
HPG	28,918,740	19,297,799	ART	18,865,791	6,474,183	KSH	6,277,060	2,440,638
MBB	23,955,900	20,221,314	PVS	17,011,886	11,810,604	AAS	5,359,569	3,545,365
SSI	21,996,880	13,276,416	KLF	16,898,001	8,099,783	SBS	5,143,890	3,712,156
HAG	17,961,600	17,877,355	SHS	11,339,571	6,046,369	MSR	3,245,707	2,045,457

Nguồn: Bloomberg & YSVN

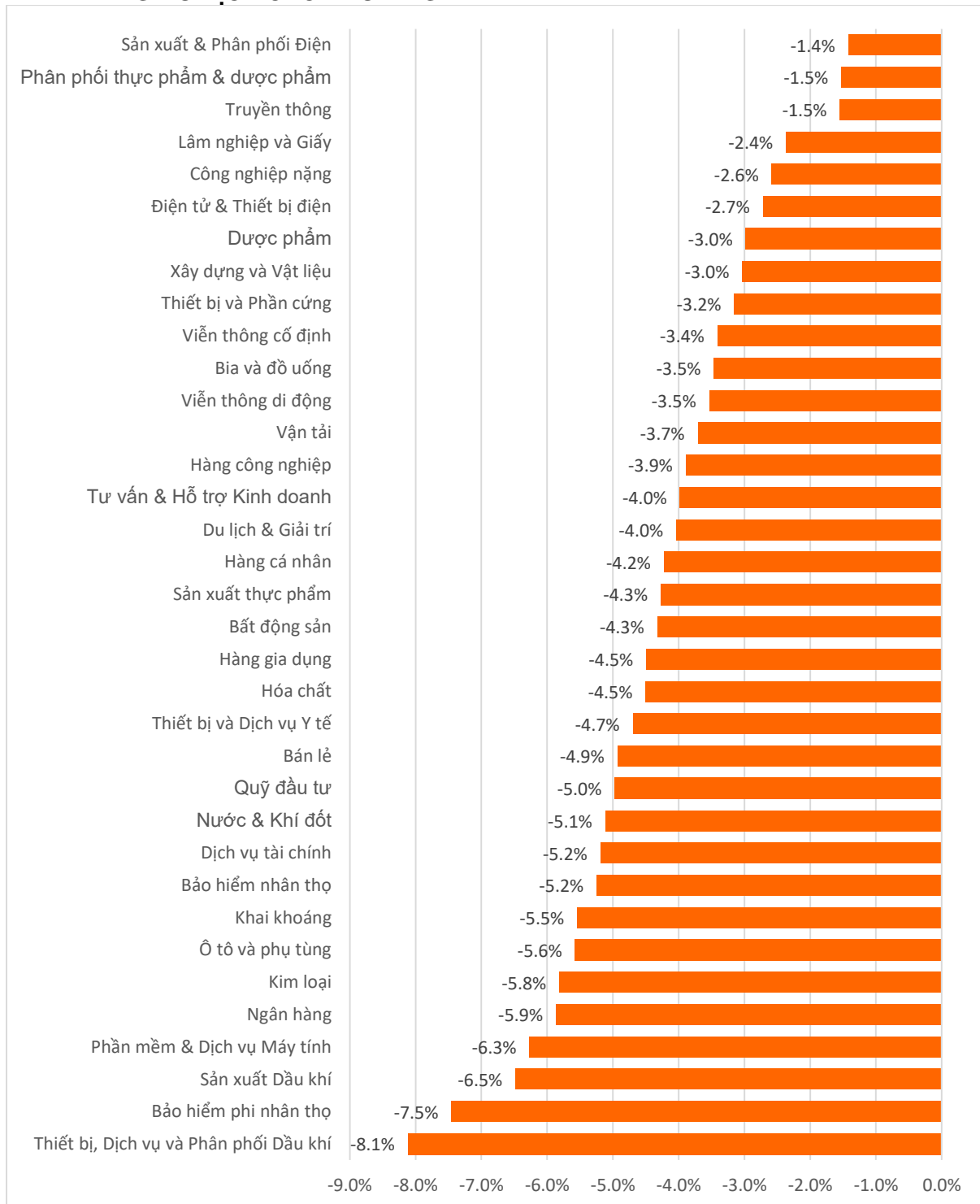
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



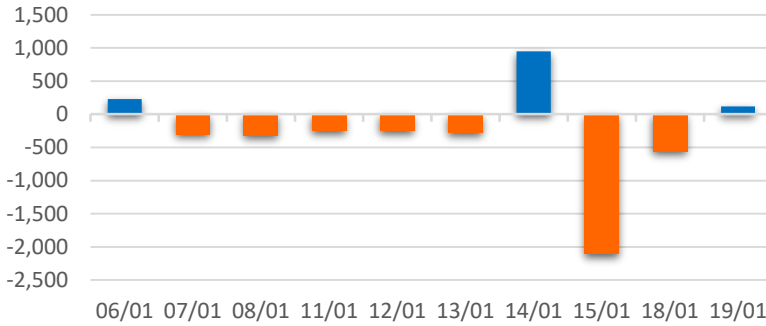
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

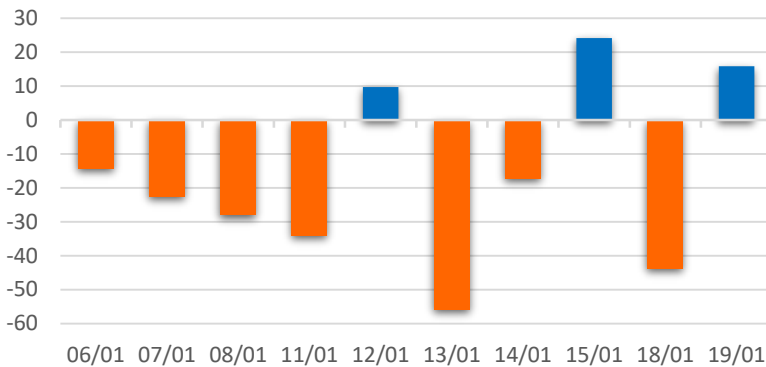
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LPB	33,077	HPG	82,382
HCM	21,709	VND	25,323
NLG	16,002	HDB	24,973
SBT	12,742	BID	19,206
VCI	11,559	AGG	14,450

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

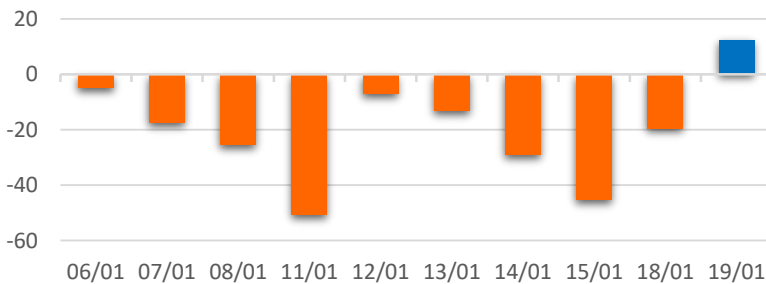
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	35,687	SHB	18,847
NVB	9,420	PVS	6,931
SZB	2,047	BVS	3,614
IDV	1,809	APS	1,181
PLC	1,119	IDC	1,090

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	5,433	VTP	1,741
MML	4,416	MSR	1,287
ACV	1,803	KHD	532
MCH	1,345	OIL	287
FOC	952	CNC	279

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



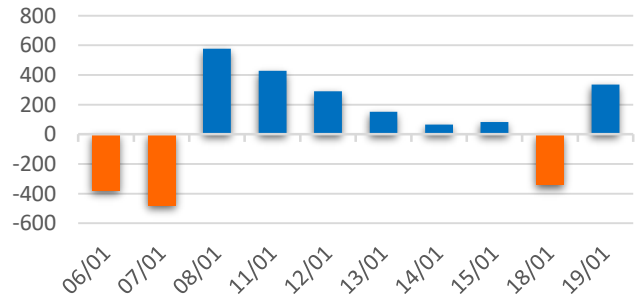
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

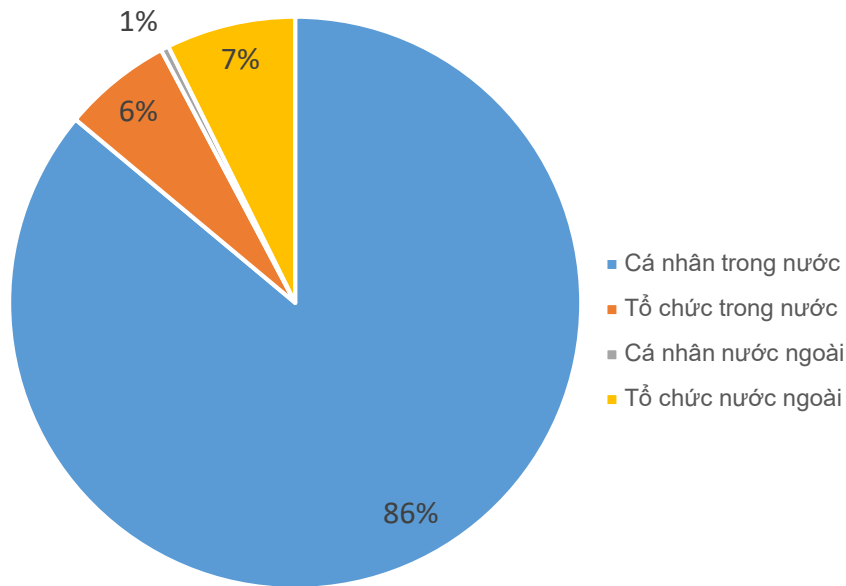
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	77,586	FUEVFNVD	11,862
FPT	42,662	DIG	6,593
MWG	38,857	E1VFN30	2,690
CTG	9,352	HNG	2,219
MSN	8,797	HDB	1,453

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

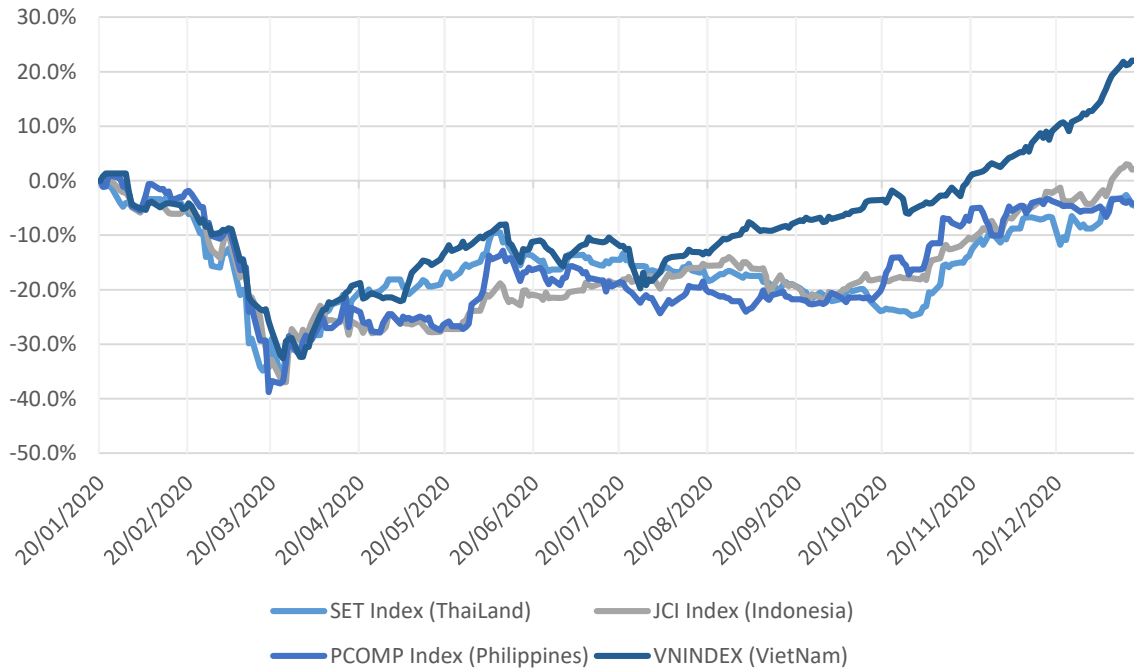


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

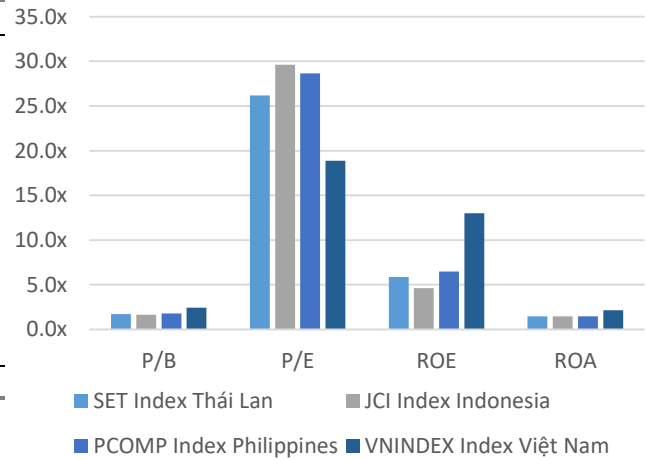
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.7x	1.8x	2.4x
P/E		26.2x	29.6x	28.7x	18.9x
ROE	%	5.88	4.64	6.50	13.01
ROA	%	1.47	1.47	1.46	2.16
Vốn hóa	Tỷ USD	556.97	524.59	189.91	191.35
GTGD	Tỷ USD	2.15	1.60	0.06	0.69
LS cổ tức	%	2.60	2.22	1.54	1.45

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written